

Số: /TTr - STNMT

Đắk Nông, ngày tháng 5 năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v ban hành Quy chế phối hợp giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với các cấp, các ngành trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Kính gửi: UBND tỉnh Đắk Nông

Thực hiện quy định Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật năm 2015; Công văn số: 2207/UBND – KTN ngày 07 tháng 5 năm 2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, trong đó giao Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng Quy chế phối hợp giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với các cấp các ngành trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh dự thảo Quy chế phối hợp như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Quản lý Tài nguyên và Môi trường gắn kết chặt chẽ với sự phát triển kinh tế - xã hội. Trong thời gian qua, công tác quản lý nhà nước về Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh đã có nhiều tiến bộ, góp phần quan trọng trong việc phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Tuy vậy, sự phối hợp giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với các cấp, các ngành trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Nông vẫn gặp không ít khó khăn do sự phân công, phân cấp phối hợp chưa rõ ràng và còn nhiều điểm bất cập dẫn đến hiệu quả chưa cao. Do đó cần ban hành Quy chế phối hợp đảm bảo tính đồng bộ, khoa học, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật trên các lĩnh vực của ngành nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý góp phần đảm bảo cho việc giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp được nhanh gọn, thuận tiện và minh bạch; Nguồn tài nguyên được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích

Nâng cao trách nhiệm quản lý của các cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, đảm bảo việc phối hợp được thực hiện đồng bộ, chặt chẽ, chính xác và đúng quy định.

2. Quan điểm chỉ đạo

Cụ thể hóa Luật Đất đai năm 2013, Luật Bảo vệ Môi trường năm 2014, Luật Khoáng sản năm 2010 và các văn bản hướng dẫn các luật.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

- Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Công văn số: 740/STNMT – TTr, ngày 15 tháng 4 năm 2020 về việc đăng ký xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 của UBND tỉnh. Trong đó có Quy chế phối hợp giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với các cấp, các ngành trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Ngày 07 tháng 5 năm 2020, UBND tỉnh Đắk Nông có Công văn số: 2207/UBND – KTN về việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Trong đó thống nhất giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với các cấp các ngành trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Việc tổ chức lấy ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường

+ Sau khi xây dựng xong dự thảo, Sở đã có Công văn 266/STNMT – VP ngày 17/02/2020 đề nghị các Phòng, đơn vị trực thuộc sở góp ý dự thảo;

+ Trên cơ sở ý kiến góp ý của các phòng, đơn vị trực thuộc sở, Văn phòng Sở đã tiếp thu điều chỉnh dự thảo và ban hành Công văn số: 506/STNMT – VP, ngày 18 tháng 3 năm 2020 về việc góp ý dự thảo “Quy chế phối hợp giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với các cấp, các ngành trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Nông” gửi tới các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố để lấy ý kiến góp ý. Đồng thời có Văn bản số: 952/STNMT – VP, ngày 11 tháng 5 năm 2020 đề nghị Văn phòng UBND tỉnh đăng tải dự thảo Quy chế phối hợp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

+ Trên cơ sở tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý của UBND các huyện, các Sở, Ban ngành, Sở Tài nguyên và Môi trường đã bổ sung, điều chỉnh một số nội dung của dự thảo và hoàn thiện dự thảo Quy chế phối hợp gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định (Tại Công văn số: 1783/TNMT – VP ngày 10 tháng 8 năm 2020 về việc đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp).

+ Ngày 24 tháng 3 năm 2021, Sở Tư pháp có Báo cáo số: 08/BCTĐ – STP về việc thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUY CHẾ PHỐI HỢP

1. Bố cục

Bố cục của dự thảo “Quy chế phối hợp giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với các cấp các ngành trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà

nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Nông” có 10 Chương, 60 Điều.

2. Nội dung cơ bản

Chương I – QUY ĐỊNH CHUNG gồm 03 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

Điều 3. Phương thức phối hợp

Chương II - PHỐI HỢP TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN gồm 05 Điều

Điều 4. Xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật về khoáng sản

Điều 5. Lập, điều chỉnh và thực hiện quy hoạch khoáng sản

Điều 6. Bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, xử lý hoạt động khai thác khoáng sản trái phép

Điều 7. Giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động khoáng sản của các tổ chức, cá nhân

Điều 8. Quản lý hoạt động khoáng sản sau khi tổ chức, cá nhân được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản

Chương III - PHỐI HỢP TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC gồm 04 Điều

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

Điều 10. Trách nhiệm của các sở, ban ngành và các cơ quan, đơn vị

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

Chương IV - PHỐI HỢP TRONG LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG gồm 11 Điều

Điều 13. Xây dựng, ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chương trình, quy hoạch, kế hoạch về bảo vệ môi trường

Điều 14. Phối hợp trong truyền thông, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường

Điều 15. Phối hợp trong công tác quản lý chất thải

Điều 16. Phối hợp trong công tác phòng ngừa ô nhiễm môi trường

Điều 17. Phối hợp trong việc xử lý ô nhiễm môi trường

Điều 18. Phối hợp trong việc khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường

Điều 19. Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường

Điều 20. Phối hợp trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường

Điều 21. Phối hợp trong giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp, kiến nghị về lĩnh vực bảo vệ môi trường

Điều 22. Phối hợp thực hiện quan trắc và công khai thông tin về môi trường

Điều 23. Phối hợp xử lý các vụ việc về môi trường, sự cố môi trường trên địa bàn tỉnh thông qua đường dây nóng

Chương V - PHỐI HỢP TRONG LĨNH VỰC ĐO ĐẠC, BẢN ĐỒ VÀ VIỆN THÁM gồm 02 Điều

Điều 24. Trong chỉ đạo điều hành

Điều 25. Trong thẩm định phương án thi công trích đo địa chính, kiểm tra nghiệm thu sản phẩm bản đồ phục vụ bồi thường giải phóng mặt bằng

Chương VI - PHỐI HỢP TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI gồm 11 Điều

Điều 26. Tham mưu việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ

Điều 27. Trách nhiệm xác định nhu cầu sử dụng đất trong việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Điều 28. Phối hợp trong việc xác định quy mô, địa điểm công trình, dự án; vị trí, diện tích khu vực đất sử dụng vào các mục đích quy định tại Điều 61 và Điều 62 của Luật Đất đai để thực hiện thu hồi đất; xác định các khu vực phải chuyển mục đích sử dụng đất trong kế hoạch hàng năm của cấp huyện, bao gồm

Điều 29. Thu hồi đất khi tổ chức bị giải thể hoặc phá sản

Điều 30. Về công tác bồi thường, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 61 và Điều 62 của Luật Đất đai

Điều 31. Công tác quản lý tài chính về đất đai

Điều 32. Đăng ký đất đai, lập và quản lý hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Điều 33. Thống kê, kiểm kê đất đai

Điều 34. Thanh tra, kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật về tài nguyên môi trường

Điều 35. Giải quyết tranh chấp về đất đai; giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quản lý và sử dụng đất đai

Điều 36. Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp đối tượng sử dụng đất là tổ chức

Chương VII - PHỐI HỢP TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ ĐẤT NGẬP NƯỚC gồm 08 Điều

Điều 37. Sở Tài nguyên và Môi trường

Điều 38. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Điều 39. Sở Tài chính

Điều 40. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Điều 41. Sở Khoa học và Công nghệ

Điều 42. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

Điều 43. Vườn quốc gia, Khu bảo tồn thiên nhiên

Điều 44. Ủy ban nhân dân cấp huyện

Chương VIII - PHỐI HỢP QUẢN LÝ VỀ KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU gồm 1 Điều

Điều 45. Trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị

Chương IX - PHỐI HỢP TRONG VIỆC QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN gồm 13 Điều

Điều 46. Sở Tài nguyên và Môi trường

Điều 47. Sở Xây dựng

Điều 48. Sở Khoa học và Công nghệ

Điều 49. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Điều 50. Sở Y tế

Điều 51. Sở Giao thông Vận tải

Điều 52. Sở Tài chính

Điều 53. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Điều 54. Ban Quản lý các khu công nghiệp

Điều 55. Cục Hải quan

Điều 56. Công an tỉnh

Điều 57. Ủy ban nhân dân cấp huyện

Điều 58. Ủy ban nhân dân cấp xã

Chương X - TỔ CHỨC THỰC HIỆN gồm 02 Điều

Gửi kèm theo:

1) Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với các cấp các ngành trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp số: 08/BC - STP ngày 24 tháng 3 năm 2021.

3) Báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý dự thảo của các đơn vị liên quan.

4) Các tài liệu liên quan gồm: Bản phôi thảo các văn bản góp ý của UBND các huyện, thành phố và các Sở, Ban, Ngành có liên quan.

Trên đây là Tờ trình Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với các cấp các ngành trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC